

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THiểu SỐ NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI nhìn từ thực tiễn huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế

ThS NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG
Trường Du lịch, Đại học Huế

A Lưới là huyện miền núi, vùng cao của tỉnh Thừa Thiên Huế với nhiều dân tộc cùng chung sống như Pa Cô, Tà Ôi, Cơ Tu, Pa Hy, Kinh... đã tạo nên một nền văn hóa truyền thống độc đáo, đặc sắc. Trong thời gian qua, các giá trị văn hóa truyền thống từng bước được phục hồi, bảo tồn và phát huy, tạo điều kiện thuận lợi phát triển văn hóa, du lịch. Các lễ hội, văn hóa ẩm thực, dân ca, dân nhạc, dân vũ, nghề thủ công truyền thống, di sản di tích lịch sử được bảo vệ, tôn tạo và phát huy... Đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Tuy nhiên, các thiết chế văn hóa tuy đã được quan tâm củng cố, đầu tư xây dựng nhưng vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Các lễ hội truyền thống lớn của các dân tộc tuy đã được bảo tồn nhưng chưa được phát huy toàn diện. Ẩm thực truyền thống, nghề điêu khắc, đan lát, các truyện cổ, ca dao, tục ngữ, câu đố, sự tích dòng họ và các giá trị văn hóa khác lưu giữ chủ yếu trong trí nhớ và truyền miệng ở các nghệ nhân chưa được nghiên cứu, sưu tầm đầy đủ, chưa xuất bản thành sách.

Trước bối cảnh nền văn hóa truyền thống các dân tộc có nguy cơ mai một, xu thế hội nhập, toàn cầu hóa ngày càng cao... việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số huyện A Lưới là hết sức cần thiết.

1. Thực trạng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa trên địa bàn huyện A Lưới

Toàn huyện A Lưới hiện có 140 nhà sinh hoạt cộng đồng; khôi phục được 15 nhà Roong Tà Ôi, 3 nhà Gươl Cơ Tu, 01 Tà đah Pa Cô và trên 50 nhà sàn truyền thống. Xây dựng 05 nhà Văn hóa xã tại các xã Hồng Bắc, A Ngo, Phú Vinh, Trung Sơn và Lâm Đốt, đã phục dựng được 03 khu nhà Pieng truyền thống của dân tộc Pa Cô và 01 khu nhà Pieng truyền thống dân tộc của dân tộc Cơ Tu¹.

Về văn hóa vật thể, đã khôi phục được 03 làng nghề truyền thống; 05 hợp tác xã dệt Dèng và 01 tổ hợp dệt Dèng. Các sản phẩm, được đưa tham gia các hội chợ triển lãm lớn, nhỏ trong và ngoài nước, được du khách và các nhà thiết kế thời trang quan tâm và ưa chuộng. Huyện đã phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh người dân tộc thiểu số từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông mặc trang phục truyền thống 2 ngày/tuần cũng như trong các sự kiện lớn của quê hương, đất nước. Các loại giống cây trồng truyền thống được bảo tồn và phát triển, trở thành hàng nông sản, đặc sản đặc trưng của A Lưới, một số loại cây nguyên liệu nhuộm màu thổ cẩm, các loại cây dược liệu quý cũng được phát huy sử dụng.

Về văn hóa phi vật thể, Lễ hội A Da Koonh - Mừng lúa mới, Tết truyền thống của người Pa Cô (2019) được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch công

nhận là Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia; các lễ hội truyền thống được duy trì và phát huy, như A Riêu Piing, A Riêu Car, A Da... tổ chức Lễ hội A Da lồng ghép Ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc vào ngày 18-11 hàng năm. Toàn huyện có 170 nghệ nhân lớn tuổi am hiểu về các lĩnh vực văn hóa truyền thống. Trong đó, được Nhà nước phong tặng 01 danh hiệu nghệ nhân nhân dân, 04 nghệ nhân ưu tú.

Các thể loại dân ca, dân nhạc, dân vũ truyền thống được bảo tồn và phát huy, đã phối hợp với Viện hàn lâm Ngôn ngữ Việt Nam đưa vào giảng dạy tiếng dân tộc Pa Cô, Tà Ôi, Cơ Tu... ở 05 trường học và các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn.

Văn hóa ẩm thực hiện nay đang được người dân bảo tồn và phát huy trong các dịp lễ, tết như lễ hội A Riêu A Da, A Riêu Piing, A Riêu Car, lễ cưới và phục vụ khách du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng. Trên địa bàn huyện, việc tổ chức lễ cưới, việc tang văn minh, lành mạnh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, tiết kiệm phù hợp với truyền thống văn hóa của địa phương, dân tộc; không thách cưới, không hủ tục lạc hậu, không tổ chức tang lễ nhiều ngày, gây lãng phí.

Toàn huyện có trên 72 điểm di tích lịch sử phân bố rộng khắp trên địa bàn. Trong đó có cụm di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt nằm trên tuyến đường Hồ Chí Minh huyện thoại, 03 di tích lịch sử cấp Quốc gia và 03 di tích cấp tỉnh.

2. Một số vấn đề đặt ra trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị bản sắc văn hóa của dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện miền núi A Lưới

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19-6-2020 về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, cấp ủy, chính quyền huyện A Lưới đã có sự quan tâm rất lớn về công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá của đồng bào dân tộc thiểu số.

Tuy nhiên, công tác này gặp nhiều khó khăn do nguồn ngân sách dành cho ngành văn hóa nói chung và lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa nói riêng còn thấp, dàn trải, thiếu cơ chế, chính sách khuyến khích

huy động nguồn vốn xã hội hóa; các thiết chế văn hóa ở một số địa phương chưa phát huy hết giá trị. Nhiều địa phương chưa huy động được nguồn lực từ xã hội hóa trong việc xây dựng nhà Moong, Roong, Grol truyền thống; kiến trúc, các loại hoa văn, họa tiết trang trí truyền thống có nguy cơ thất truyền.

Quy trình tổ chức các lễ hội truyền thống, truyền cổ, ca dao, tục ngữ, câu đố, sự tích dòng họ; ẩm thực; các thể loại dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống được lưu giữ chủ yếu trong trí nhớ và truyền miệng ở các nghệ nhân lớn tuổi, chưa được khai thác, lưu giữ thành sách; các đội văn nghệ dân gian tại địa phương chưa sưu tầm phát huy hết giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống. Ngôn ngữ có nguy cơ mai một, đặc biệt ở thế hệ trẻ. Một số loại giống cây trồng như cây nguyên liệu sử dụng trong nghề dệt Dèng, dược liệu, gia vị, nguyên liệu đặc trưng trong chế biến ẩm thực ngày càng bị mai một dần. Công tác truyền truyền, quảng bá về công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng còn hạn chế.

Bên cạnh nguyên nhân khách quan là do sự tác động của bối cảnh toàn cầu hóa và kinh tế thị trường, sự xâm nhập của yếu tố văn hóa ngoại lai nên một bộ phận lớp trẻ xem nhẹ các giá trị văn hóa truyền thống. Cũng thẳng thắn nhìn nhận, một số cấp ủy Đảng, ngành, chính quyền địa phương chưa nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ và nhân dân về công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa chưa được sâu sắc, toàn diện. Đội ngũ làm công tác quản lý di sản còn nhiều hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ; đội ngũ cán bộ có trình độ, am hiểu sâu sắc về các tri thức văn hóa dân tộc còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong công tác sưu tầm biên soạn và dịch thuật.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện A Lưới hiện nay

Đại hội XIII khẳng định một nội dung trọng tâm là: “Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự

cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững”, ngày 28-01-2022 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP về ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện A Lưới, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định 15 chỉ tiêu cụ thể, 07 nhiệm vụ và giải pháp. Trong đó, tập trung 02 Chương trình trọng điểm: Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới và Chương trình phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số³.

Quan điểm, bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số huyện A Lưới là nhiệm vụ chiến lược mang tính lâu dài và là trách nhiệm của toàn xã hội, sự kết hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, giữa người dân và đoàn thể, tổ chức xã hội. Trong đó, Nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, tác động, tạo điều kiện thuận lợi để bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Trên cơ sở đó, bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số cần gắn với phát triển du lịch văn hóa - tâm linh; du lịch văn hóa - sinh thái nghỉ dưỡng; đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa phát triển văn hóa và kinh tế, giữa bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên bảo tồn, giữ gìn và phát huy các di sản được quốc gia, tỉnh công nhận, các di sản mang đặc trưng tiêu biểu của huyện, tạo nên bản sắc văn hóa vùng cao A Lưới. Phát huy bản sắc văn hóa riêng có của các dân tộc thiểu số huyện A Lưới gắn với phương châm “Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội”².

Để làm tốt quan điểm, mục tiêu nói trên trước mắt, chính quyền huyện cần hoàn thiện quy hoạch, xây dựng Làng văn hóa du lịch các dân tộc A Lưới; nhà sàn truyền thống tại các địa phương gắn với đầu xây dựng các hạng mục liên quan. Hoàn thiện quy hoạch xây dựng không gian làng truyền thống; mô hình bảo tồn các loại giống cây trồng; mô hình bảo tồn các loại cây nguyên liệu sử dụng trong các công

đoạn dệt Dèng gắn với công tác phục dựng, đầu tư nâng cấp.

Triển khai xây dựng mô hình bảo tồn các loại giống cây trồng truyền thống như lúa nếp, dược liệu, gia vị, nguyên liệu chế biến ẩm thực, các loại cây nguyên liệu sử dụng trong các công đoạn dệt Dèng tại các làng A Nôr, xã Hồng Kim; Tà Ay, xã Trung Sơn và Càn Tom, xã Hồng Hạ.

Đẩy mạnh công tác vận động nhân dân sưu tầm, hiến tặng và trưng bày các hiện vật văn hóa, hiện vật - kỷ vật chiến tranh tại nhà dài, Roong, Gươl truyền thống của các làng, xã trên địa bàn huyện.

Thường xuyên thực hiện công tác bảo tồn, quảng bá thông qua các hình thức như tổ chức Hội thi dệt Dèng, điêu khắc, đan lát thủ công. Mở các lớp truyền dạy đan lát, điêu khắc.

Tổ chức tái hiện Lễ hội Ariêu Car, Ariêu A Da, Ariêu Piêng đúng định kỳ truyền thống ở cấp huyện, xã, thôn và dòng họ; tổ chức Lễ hội A Da lồng ghép Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc vào ngày 18/11 hàng năm. Tái hiện văn hóa sinh hoạt dưới nước (tắm Tiên) tại thác A Nôr, xã Hồng Kim và Tục Đi Sim (Pộc Xu) tại Suối Pâr Le, xã Hồng Hạ vào dịp 30-4, 1-5 hàng năm.

Phục dựng các lễ hội: Ác Pục của người Pa Cô; lễ hội Koal của người Tà Ôi; lễ hội Ân Ninh của người Cơ Tu huyện A Lưới; lễ hội Tutch Giàng Coh, Moot Đong của người Cơ Tu huyện A Lưới; lễ hội Y Kleeng Tang, Moot Đeeng và Ka Lirh của người Tà Ôi; lễ hội Choan Đung và Pia A Sia của người Pa Cô.

Kịp thời động viên, hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ tại các làng văn hóa; tổ chức ghi âm, ghi hình, phát sóng gắn với công tác đào tạo các thể loại dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của các dân tộc thiểu số; tiếp tục chuyển dịch 20 ca khúc cách mạng, ca ngợi Đảng, Bác Hồ từ lời Việt sang lời Pa Cô, Tà Ôi, Cơ Tu⁴.

Hoàn thiện lập quy hoạch, cắm mốc khoanh vùng bảo vệ các điểm di tích đã được xếp hạng di tích và triển khai đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi 10 điểm di tích (thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND; Đề án số 256/ĐA-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hỗ trợ đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh đến năm 2030).

Lập hồ sơ khoa học đề nghị nâng cấp di tích địa điểm chứng tích chiến tranh hóa học của đế quốc Mỹ tại Sân bay A So, xã Đông Sơn từ di tích cấp quốc gia thành di tích cấp quốc gia đặc biệt; di tích địa điểm chiến thắng sân bay đồi A Bia, xã Hồng Bắc từ di tích cấp tỉnh thành di tích cấp quốc gia; công nhận xếp hạng di tích đối với địa điểm sân bay A Co, xã Hồng Thượng và 300 mét đoạn đường Hồ Chí Minh nguyên bản tại thôn Đút 1, xã Hồng Kim.

Lập hồ sơ khoa học đề nghị nâng cấp di tích Ngã Ba đầu đường 74 đường 14B, xã Lâm Đốt từ di tích cấp quốc gia thành di tích cấp quốc gia đặc biệt; di tích Địa đạo A Đon - Trụ Sở Đài phát thanh giải phóng Huế, xã Quảng Nhâm từ di tích cấp tỉnh thành di tích cấp quốc gia; công nhận xếp hạng di tích đối với Địa đạo A Bó, xã Lâm Đốt và Địa đạo Nam Sơn, xã Hồng Bắc.

Đề bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện miền núi A Lưới, trong thời gian tới cần tập trung một số giải pháp sau:

Thứ nhất, chú trọng công tác xây dựng đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; đổi mới phương thức nâng cao năng lực lãnh đạo; phát huy tốt sự nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể trong mọi mặt công tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền. Từng bước đưa thương mại, dịch vụ và du lịch trở thành nguồn thu chính ngân sách của địa phương trong tương lai. Tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển văn hóa, thể dục thể thao, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số⁵.

Thứ hai, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn hóa, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, nghiên cứu ban hành quy chế quản lý mang tính đặc thù, phù hợp với đặc trưng văn hóa địa phương, vừa phù hợp với quy định của pháp luật.

Thứ ba, xây dựng cơ chế chính sách về xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tài trợ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số; có chế độ khen thưởng động viên

kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa.

Thứ tư, tranh thủ nguồn vốn của nhà nước từ Trung ương, địa phương, các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn của các thành phần kinh tế, các nguồn vốn khác trong việc đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, trùng tu các điểm di tích. Kết nối, lồng ghép giữa các chương trình, dự án về phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số của Trung ương, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa.

Thứ năm, đẩy mạnh xã hội hóa gắn với quyền lợi của hệ thống tư nhân, khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư trong việc triển khai các hoạt động bảo tồn. Gắn công tác đầu tư bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa với phát triển du lịch bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Thứ sáu, chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, chuyên môn làm công tác bảo tồn văn hóa; thường xuyên phối hợp mở các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Tăng cường vai trò của nghệ nhân, già làng, người có uy tín trong cộng đồng là lực lượng then chốt trong việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc mình thông qua các lớp truyền dạy, hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn của các chuyên gia.

Thứ bảy, tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào hoạt động bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa, nhất là các nội dung số hóa tài liệu, hiện vật, áp dụng công nghệ 3D vào trưng bày, quản lý tài liệu, hiện vật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động bảo tàng.

Thứ tám, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc để tạo điều kiện thuận lợi việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc thiểu số. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, các xã và mở rộng ra các vùng miền; tổ chức các hội thi, hội diễn, trình diễn trang phục truyền thống, nghề thủ công, ẩm thực... của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện.

Thứ chín, gắn công tác bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống và di sản văn hóa với phát triển du lịch bằng cách thường xuyên hợp tác, kết nối với các công ty du lịch, các đơn vị lữ hành; tăng cường truyền thông (website, facebook, internet...); xây dựng và phát triển các chương trình tour hợp lý; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch gắn với các điểm di tích lịch sử.

Với tinh thần chủ động và quyết tâm, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương, định hướng của Đảng phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, đồng bộ thực hiện các giải pháp đột phá; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tin tưởng rằng công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số sẽ đóng góp đắc lực cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương A Lưới ngày càng văn minh, giàu đẹp;

góp phần cùng với Đảng bộ, quân và dân toàn tỉnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1. Báo cáo số 23 ngày 20-11-2021 của UBND huyện A Lưới về kết quả thực hiện Đề án *Bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số huyện A Lưới giai đoạn 2014 - 2020*.

2. Đề án số 08/ĐA-UBND ngày 08-07-2021 của UBND huyện A Lưới về *Bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số huyện A Lưới giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*.

3, 5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện A Lưới: *Văn bản Đại hội Đảng bộ huyện A Lưới lần thứ XII*, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 30-12-2022 của UBND huyện A Lưới về *Triển khai thực hiện Bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số huyện A Lưới*.

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ CỦA CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

Tiếp theo trang 42

Sự biến động nội sinh và ngoại sinh là một tất yếu của sự phát triển xã hội, tác động đến mọi con người, cộng đồng, dân tộc. Nhưng dù biến động mạnh mẽ như thế nào, hệ giá trị con người Việt Nam vẫn phải tiếp tục kế thừa và tiếp biến; biến thách thức thành cơ hội để giữ gìn, phát huy các yếu tố tốt đẹp, loại bỏ những yếu tố lạc hậu, bảo thủ, vẫn phát huy vai trò định hướng, đánh giá và chuẩn mực của mình và tiếp tục được bổ sung, phát triển, tiếp thu, tiếp biến các giá trị tinh hoa của nhân loại.

4. Kết luận

Xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam tiếp cận từ phương diện nội dung và giải pháp chủ yếu được xem là cơ sở lý luận cần thiết, là nhu cầu tất yếu của sự nghiệp đổi mới đất nước. Song, cần tiếp tục có những nghiên cứu, phân tích sâu sắc hơn về lý luận; sử dụng đầy đủ, đồng bộ các giải pháp; chỉ ra những phương thức chủ yếu nhằm tổ chức thực tiễn xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam hiệu quả, hợp quy luật, góp

phần xây dựng nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

1, 5, 9, 13, 14, 15, 16, 17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, t. 1, tr. 143, 262, 118, 221, 110, 84 - 86, 145, 215.

2, 3, 4, 7, 12 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 7, tr. 38; t. 5, tr. 516; t. 13, tr. 66; t. 9, tr. 177; t. 12, tr. 123.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb CTQG, H, 1998, tr. 56.

8. Trích theo tinh thần của Hồ Chí Minh trong *Lời Kêu gọi toàn quốc kháng chiến* ngày 19-12-1946.

10. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t. 42, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 182.

11. Trần Ngọc Thêm: *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, H, 2016, tr. 403.

18. Trần Ngọc Thêm: *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, TPHCM, 1999, tr. 99.